

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Phạm Văn C, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị P; có vợ là Vũ Thị L và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 135/HSST ngày 29/6/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2006; bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2009, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm (chưa được xóa án tích). Bản án hình sự sơ thẩm số 70/HSST ngày 26/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2013; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020 (chưa được xóa án tích), tạm giữ từ ngày 28/6/2021 đến ngày 6/7/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Lưu Thị H, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo:

Không; con ông Lưu Văn H và bà Đoàn Thị N; chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không, tạm giữ từ ngày 28/6/2021 đến ngày 6/7/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Đinh Thị N, chị Vũ Thúy N, anh Vũ Khắc T, anh Hoàng Nhật L, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút, ngày 22/6/2021, tổ công tác Công an huyện An Dương kết hợp cùng Công an xã Hồng Thái, huyện An Dương tiến hành kiểm tra quán Karaoke Hải Đăng tại xóm Mới, xã Hồng Thái, huyện An Dương, Hải Phòng do Vũ Thúy N, sinh năm: 1984 và chồng là Vũ Khắc T, sinh năm 1980, đều cư trú tại: Tổ L, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng làm chủ, phát hiện tại phòng Vip 502 của quán có 04 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Phạm Văn C; Lưu Thị H; Đinh Thị N, sinh năm: 1991, trú tại: Số 25/71 P, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; Hoàng Nhật L, sinh năm: 2004, trú tại: Tổ 65 phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vật chứng thu giữ trong phòng Vip 502 gồm: 01 túi nilon màu trắng, có viền màu da cam, kích thước (04 x 05)cm, bên trong bám dính chất bột màu trắng (nghi ma túy) dưới gầm ghế và 05 vỏ bóng bay màu trắng dưới nền nhà; 05 vỏ bóng bay màu trắng trong giỏ nhựa trên bàn. Thu giữ tại hành lang tầng 5 của quán 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phía trên gắn van và tay cầm, chiều cao khoảng 70cm, đường kính khoảng 10cm (dạng bình khí hóa lỏng). Tổ công tác Công an huyện An Dương đã tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng có liên quan về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp quán karaoke Hải Đăng, cơ quan điều tra thu giữ tại khu vực quầy ở tầng 1 một màn hình máy tính tiền nhãn hiệu RICHTA, một máy in hóa đơn màu đen nhãn hiệu KPOS, Model Zy307, số serial ZY 20091201552.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng Vip 502 của quán karaoke Hải Đăng thu giữ: một mảnh viên nén màu cam, có đường kính 0,5cm, cao 0,3cm (nghi chất ma túy) dưới gầm ghế góc đối diện cửa ra vào của phòng.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Joy 4 màu trắng của Phạm Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng của Lưu Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của chị Đinh Thị N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen của anh Hoàng Nhật L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng của anh Vũ Khắc T.

Tại bản kết luận giám định số 420/KLGD-MT ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Mảnh viên nén màu cam thu tại phòng hát Vip 502 của quán karaoke Hải Đăng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06g, là loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 404/KLGD-MT ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Chất bột màu trắng bám dính trong túi nilon màu trắng, có viền màu da cam thu giữ trong phòng Vip 502 tìm thấy chất ma túy, loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 404A/KLGD-MT ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Mẫu nước tiểu của Phạm Văn C gửi giám định tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine. Các mẫu nước tiểu của Đinh Thị N và Lưu Thị H gửi giám định tìm thấy chất ma túy MDMA. Các mẫu nước tiểu của Hoàng Nhật L, Vũ Khắc T, Vũ Thúy N không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy.

Kết quả xác định tình trạng nghiện của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 của Sở Lao động - Thương binh và xã hội Hải Phòng xác định: Phạm Văn C, Lưu Thị H, Đinh Thị N không phải là đối tượng nghiện.

Tại bản kết luận giám định số 367/KLGD ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 máy tính “All in one” mặt trước có dòng chữ “RICHTA” bên trong có gắn 01 ổ cứng nhãn hiệu MSATA 64 GB có số S/N: M860006420000050770 đã qua sử dụng gửi giám định không tìm thấy dữ liệu được lưu trong ổ cứng. 01 máy in hóa đơn nhãn hiệu KPOS có số serial No: ZY 20091201552 đã qua sử dụng gửi giám định không tìm thấy dữ liệu được lưu trong máy.

Tại bản kết luận giám định số 501/KLGD-MT ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phía trên gắn van và tay cầm, bên trong chứa chất khí. Chất khí trong bình kim loại gửi giám định là Nitrous oxide (tên thường gọi là khí cười) không phải là chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn C, Lưu Thị H khai:

Khoảng 22 giờ ngày 21/6/2021, Lưu Thị H, Đinh Thị N cùng người nữ giới tên Q (chưa xác định được căn cước, lai lịch) và một số người bạn của Q ăn tối tại nhà hàng Thành Hưng ở xóm Mới, xã Hồng Thái, huyện An Dương, Hải Phòng. Sau đó, cả nhóm rủ nhau đi hát karaoke. Q gọi điện cho Phạm Văn C là quản lý của quán Karaoke Hải Đăng đặt phòng. Lúc này C đang ở nhà nên đã gọi điện cho Vũ Thúy N thông báo có khách muốn đặt phòng hát karaoke, N đồng ý. C gọi điện thông báo cho Q là có phòng hát và bảo mọi người đến quán. Sau đó, C đi từ nhà đến Karaoke Hải Đăng để đón khách đến hát, khi đi C có mang theo 02 viên ma túy tổng hợp dạng “keo” để ở bên trong túi quần phía trước đang mặc. Khi Q, H, N đến quán Karaoke Hải Đăng thì Q bảo H, N đi lên phòng hát trước, còn Q và bạn của Q có việc không lên hát. C dẫn H và N lên phòng hát Vip 502 của quán. Thấy có khách vào phòng hát, Hoàng Nhật L là nhân viên của quán mang bia, đồ uống, đồ ăn vào phòng hát và mở nhạc để Hân, Ngọc hát. Cường đi ra hành lang tầng 5 của quán gọi điện cho Q hỏi Q có lên hát không, Q trả lời có việc lên sau. Lúc này, Cường bảo Hoàng Nhật L bơm 03 quả bóng cười mang vào phòng. L bơm 03 quả bóng cười từ bình khí cười ở hành lang tầng 5 mang vào đưa cho H và N. Khi vào phòng hát thấy H không sử dụng bóng cười, C có hỏi H “không hút bóng à”, H trả

lời “em chỉ chơi “kẹo” thôi”, C hiểu ý của H là chỉ sử dụng ma túy tổng hợp. Một lúc sau, C lấy từ trong túi quần ra 02 viên ma túy tổng hợp. C sử dụng 01 viên cùng với bia, còn 01 viên C đặt lên trên mặt bàn, mục đích mời H, N sử dụng. Thấy vậy, H cầm viên ma túy lên bẻ làm đôi, 1/2 viên H để xuống bàn, còn 1/2 viên H tiếp tục bẻ thành 2 phần, H sử dụng 1/4 viên cùng với bia, còn 1/4 viên H đặt xuống bàn và đẩy về phía N đồng thời nói “này chơi đi”, mục đích mời N sử dụng ma túy. N nói em không dùng ma túy, H nói cứ dùng đi không sao đâu. N cầm 1/4 viên ma túy H đưa cho sử dụng bằng cách uống với bia. Sau khi C, H, N sử dụng ma túy xong, L tiếp tục cầm 02 quả bóng cười vào phòng hát đưa cho H, N sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 10 phút cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện An Dương kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai của các bị can Phạm Văn C, Lưu Thị H phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản kiểm tra, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 túi nilon màu trắng, có viền màu cam, kích thước (04 x 05)cm được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của cơ quan giám định và chữ ký của giám định viên; 10 vỏ bóng bay màu trắng; 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phía trên gắn van và tay cầm, chiều cao khoảng 70cm, đường kính khoảng 10cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmin Note 8 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Joy 4 màu trắng, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương quản lý.

Đối với 01 màn hình máy tính tiền nhãn hiệu RICHTA; 01 máy in hóa đơn màu đen nhãn hiệu KPOS, Model Zy307, số serial ZY 20091201552 là tài sản của chị Vũ Thúy N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng của anh Vũ Khắc T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của chị Đinh Thị N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen của anh Hoàng Nhật L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã trả lại cho chị N, anh T, anh L, N quản lý sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKSAD- ngày 21 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lưu Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng; sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Văn C: Từ 09 đến 10 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38

Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lưu Thị H: Từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn C, Lưu Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Hồi 00 giờ 10 phút ngày 22/6/2021, tại quán karaoke Hải Đăng ở xóm Mới, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn C có hành vi dùng phòng hát, cung cấp chất ma túy để Cường, Hân, Ngọc sử dụng. Lưu Thị H có hành vi rủ rê, đưa ma túy có nguồn gốc của Cường cho Đinh Thị N sử dụng trái phép. Cơ quan công an đã phát hiện và bắt quả tang các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật. Theo bản kết luận giám định số 404A/KLGD-MT ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Mẫu nước tiểu của Phạm Văn C gửi giám định tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine. Các mẫu nước tiểu của Đinh Thị N và Lưu Thị H gửi giám định tìm thấy chất ma túy MDMA. Kết quả xác định tình trạng nghiện của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 của Sở Lao động - Thương binh và xã hội Hải Phòng xác định: Phạm Văn C, Lưu Thị H, Đinh Thị N không phải là đối tượng nghiện. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, các bị cáo Phạm Văn C, Lưu Thị H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước,

ngoài ra, còn gián tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Mặt khác, ma túy vẫn đang là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Bị cáo C sử dụng phòng hát, cung cấp ma túy cho H và N sử dụng trái phép, trong đó cả 02 đối tượng nêu trên đều không nghiện ma túy nên thuộc trường hợp "Phạm tội đối với 02 người trở lên"; bị cáo có 02 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 70/HSST ngày 26/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2013; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020 đã **xác định là tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp " Tái phạm nguy hiểm"** là các tình tiết định khung theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lưu Thị H có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy cho Đinh Thị N sử dụng trái phép, nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Phạm Văn C, Lưu Thị H đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[7] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lưu Thị H có bà nội là Đỗ Thị C được Chủ tịch nước tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo Hân được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này vai trò của các bị cáo là độc lập. Căn cứ vào nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Văn C phạm 02 tình tiết định khung theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáo Lưu Thị H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng có đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 túi nilon màu trắng, có viền màu cam, kích thước (04 x 05)cm được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của cơ quan giám định và chữ ký của giám định viên; 10 vỏ bóng bay màu trắng; 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phía trên gắn van và tay cầm, chiều cao khoảng 70cm, đường kính khoảng 10cm. **Đây là vật cấm lưu hành và các đồ vật để sử dụng ma túy, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.**

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng thu giữ của bị cáo Lưu Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Joy 4 màu trắng thu giữ của Phạm Văn C là tài sản hợp pháp của các bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[11] Đối với 01 màn hình máy tính tiền nhãn hiệu RICHTA; 01 máy in hóa đơn màu đen nhãn hiệu KPOS, Model Zy307, số serial ZY 20091201552 là tài sản của chị Vũ Thúy N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu vàng của anh Vũ Khắc T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của chị Đinh Thị N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen của anh Hoàng Nhật L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã trả lại cho chị N, anh Toàn, anh L, chị N quản lý sử dụng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Trong vụ án này, Vũ Thúy N là chủ quán karaoke Hải Đăng, khi sử dụng ma túy C không thông báo cho N. Nhưng không biết, không đồng ý cho C, H, N sử dụng ma túy tại quán. Tuy nhiên, N kinh doanh hoạt động karaoke không có giấy phép, để xảy ra việc các đối tượng sử dụng ma túy tại quán mà không biết; Đinh Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Vũ Khắc T không biết Vũ Thúy N cho khách thuê phòng hát, không biết các đối tượng sử dụng ma túy tại quán; Hoàng Nhật L là nhân viên của quán, không biết các đối tượng sử dụng ma túy tại quán nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương không xử lý.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[13] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Văn C 09 (Chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lưu Thị H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng, có viền màu cam, kích thước (04 x 05)cm được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của cơ quan giám định và chữ ký của giám định viên; 10 vỏ bóng bay màu trắng; 01 bình kim loại hình trụ tròn màu xanh, phía trên gắn van và tay cầm, chiều cao khoảng 70cm, đường kính khoảng 10cm.

- Trả lại cho bị cáo Lưu Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng;

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vs mart Joy 4 màu trắng.

(Đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày **25/10/2021** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

